

Ngày 28/06/2024	4,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.8%	-2.7%	-0.6%

	Q2/24	
ROE	-6.3%	+/- YoY ▼ 11.6%

	Q2/24		
DT thuần	793	QoQ ▼ 138 ▼ 14.8%	YoY ▲ 1.00 ▲ 0.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	1,724	YoY ▲ 21.0 ▲ 1.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	67.8	QoQ ▼ 13.6 ▼ 16.7%	YoY ▼ 18.6 ▼ 21.6%
	tỷ VNĐ		

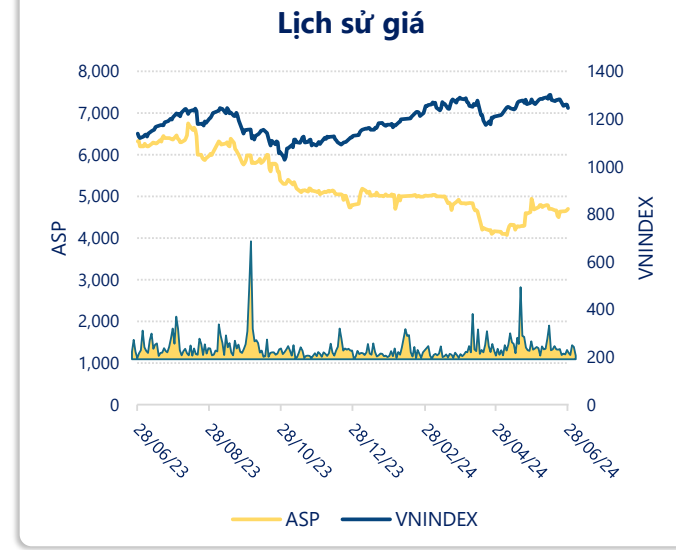
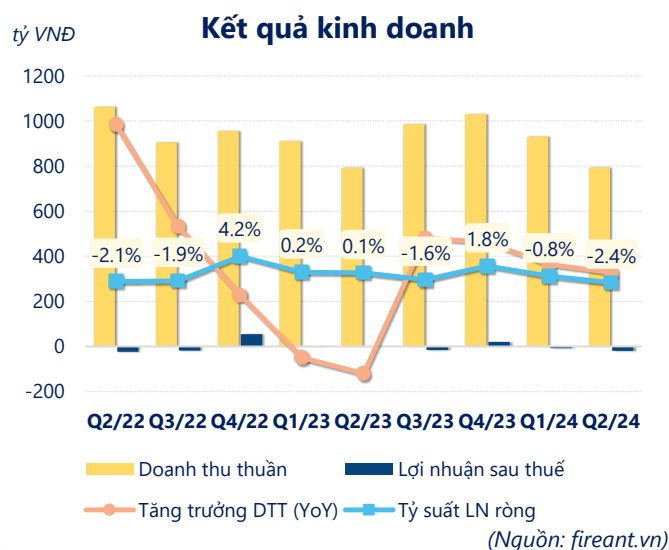
	6T 2024	
LN gộp	149	YoY ▼ 35.0 ▼ 18.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	-22.2	QoQ ▼ 13.8 ▼ 165%	YoY ▼ 21.0 ▼ 1817%
	tỷ VNĐ		

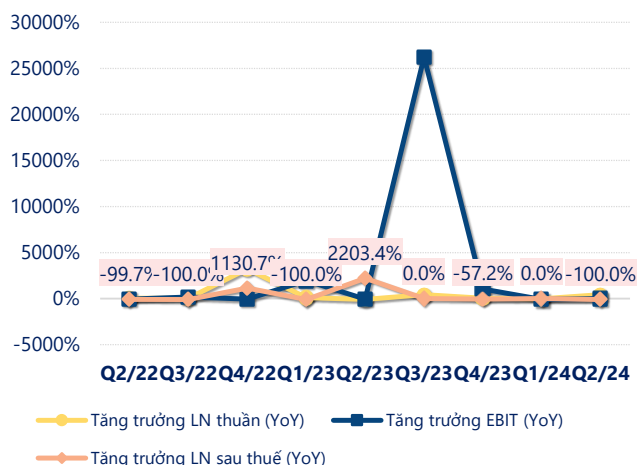
	6T 2024	
LN thuần	-30.6	YoY ▼ 31.0 ▼ 8917%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	-19.2	QoQ ▼ 11.9 ▼ 161%	YoY ▼ 18.5 ▼ 2563%
	tỷ VNĐ		

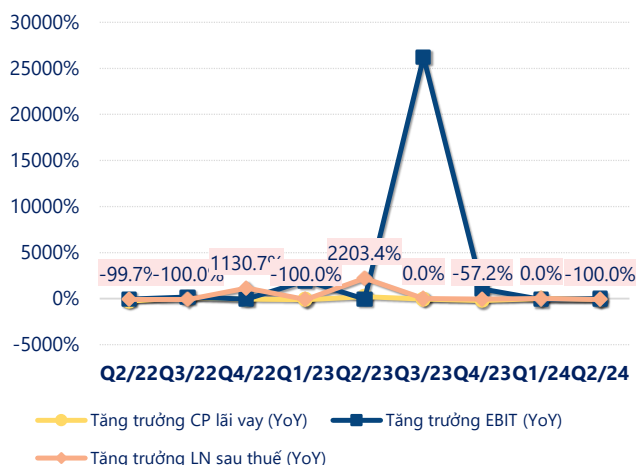
	6T 2024	
LN sau thuế	-26.5	YoY ▼ 26.6 ▼ 34885%
	tỷ VNĐ	



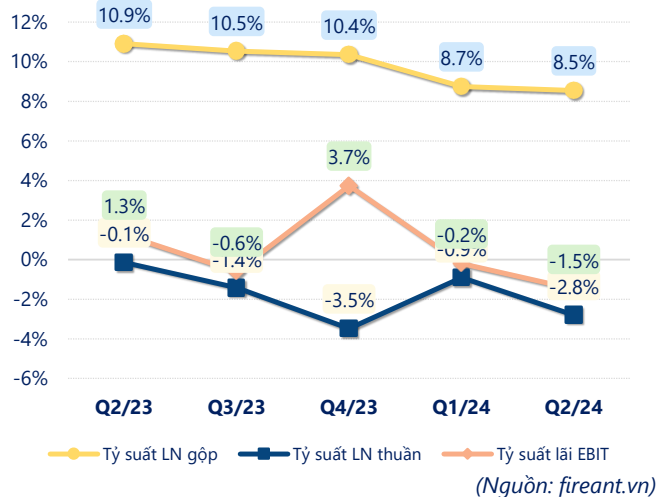
Tăng trưởng lợi nhuận



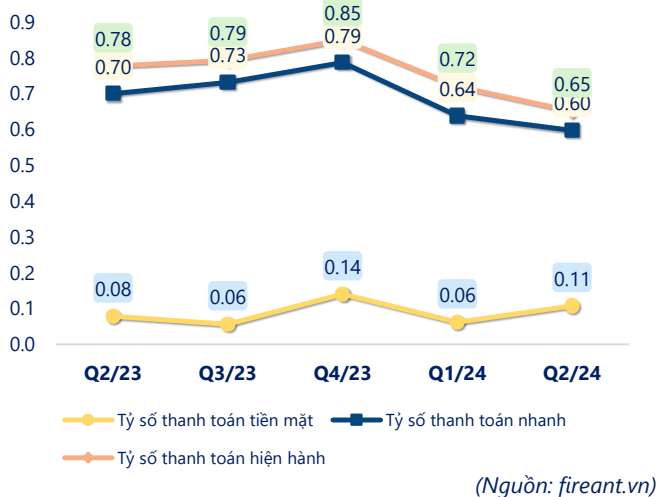
Tăng trưởng chi phí



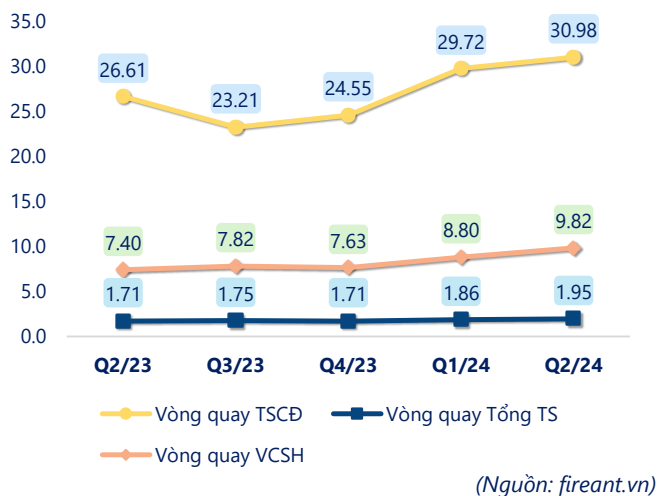
Tỷ suất lợi nhuận



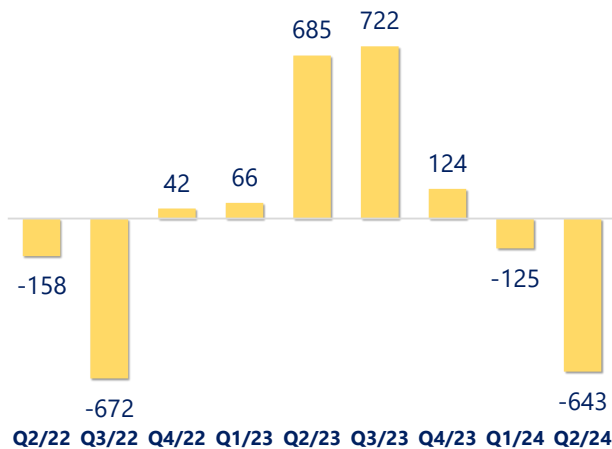
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	793	792	0.2%	1,724	1,703	1.2%
Giá vốn hàng bán	726	706	2.8%	1,575	1,520	3.6%
Lợi nhuận gộp	67.8	86.4	-21.6%	149	184	-18.8%
Doanh thu HĐTC	2.12	5.35	-60.3%	4.55	10.7	-57.3%
Chi phí TC	17.1	11.7	46.2%	31.2	26.7	16.7%
Chi phí lãi vay	7.29	10.6	-31.2%	12.7	23.8	-46.8%
LN trong công ty LKLD	0.07	1.14	-94.0%	-0.28	0.78	-136%
Chi phí bán hàng	55.2	58.3	-5.3%	112	124	-9.2%
Chi phí QLDN	19.9	24.0	-17.0%	40.7	44.5	-8.7%
LN thuần từ HĐKD	-22.2	-1.16	-1817%	-30.6	0.35	-8917%
Lợi nhuận khác	3.16	0.49	545%	4.29	0.03	14399%
LN trước thuế	-19.1	-0.67	-2747%	-26.3	0.38	-7087%
Lợi nhuận sau thuế	-19.2	-0.72	-2563%	-26.5	0.08	-34885%
LNST của CĐ cty mẹ	-18.9	0.43	-4492%	-26.2	2.45	-1168%

(Nguồn: fireant.vn)

